

Thị trường thế giới

1D

| | | |
|-----------|--------|---------|
| Dow Jones | 30,603 | 0.99% |
| S&P 500 | 3,787 | 0.98% |
| Nikkei | 27,663 | -1.89% |
| Shanghai | 3,483 | -0.63% |
| Hang Seng | 28,376 | -0.61% |
| FTSE 100 | 6,526 | -0.63% |
| VIX | 30 | -18.81% |

Thị trường Việt Nam

VN-Index

VN30

| | | |
|-------------------|-----------|-----------|
| VN-Index | 1,068.0 | 1,063.8 |
| 1D | 4.30% | 5.25% |
| YTD | -3.25% | -0.65% |
| GTGD (tỷ VND) | 17,830 | 9,290 |
| Vốn hoá (tỷ VND) | 3,803,187 | 2,708,952 |
| NĐTNN (tỷ VND) | 1,141.32 | 852.91 |
| Tự doanh (tỷ VND) | 326.41 | |
| P/E | 17.0 | 14.3 |
| P/B | 2.3 | 2.3 |

Lợi suất TPCP

YTD

| | | |
|------------------|-------|--------|
| Việt Nam 3 tháng | 0.63% | 145.7% |
| Việt Nam 3 năm | 0.72% | -14.2% |
| Việt Nam 10 năm | 2.32% | |
| Mỹ 3 tháng | 0.05% | -4.3% |
| Mỹ 2 năm | 0.11% | -3.2% |
| Mỹ 10 năm | 1.04% | 14.6% |

Giá hàng hoá

1D

| | | |
|-----------------------|-------|--------|
| Dầu Brent (USD/thùng) | 55.5 | -0.13% |
| Vàng (USD/ounce) | 1,845 | 0.39% |

Tỷ giá

1D

| | | |
|---------|--------|--------|
| USD/VND | 23,049 | 0.02% |
| EUR/VND | 28,038 | -0.17% |
| JPY/VND | 22,044 | 0.30% |
| CNY/VND | 3,567 | 0.20% |

Lãi suất liên ngân hàng

YTD

| | | |
|---------|-------|--------|
| Qua đêm | 0.15% | 75.6% |
| 1 tuần | 0.26% | 125.4% |
| 2 tuần | 0.42% | 160.6% |
| 1 tháng | 0.52% | 73.7% |

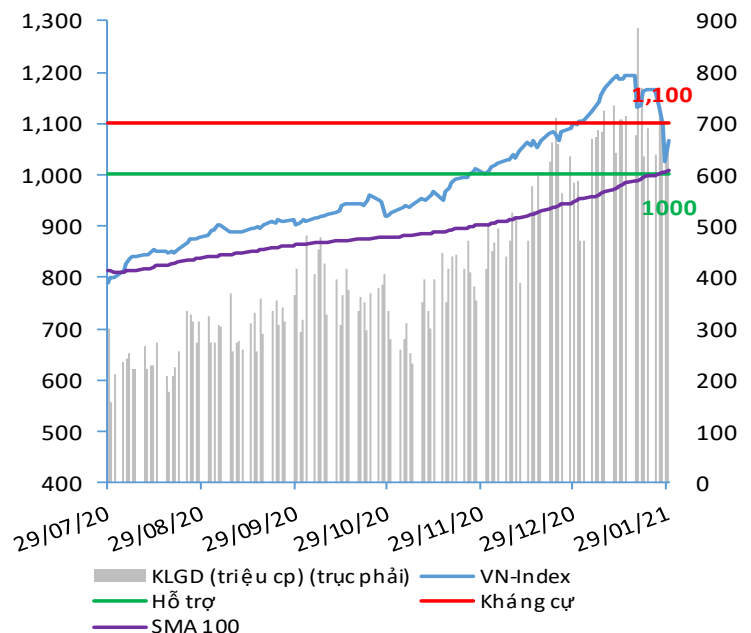
NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống đánh giá và phân loại trạng thái diễn biến của CTS ghi nhận mức điểm đánh giá tổng quan của chỉ số VN-Index đạt **-55.88 điểm** và chỉ số VN30 đạt **-55.88 điểm**; tương đương với diễn biến thị trường giá giảm mạnh.

Điểm đánh giá tổng quan sức mạnh kỹ thuật cho thấy kịch bản hồi phục của chỉ số VN-Index sau ba phiên giảm điểm mạnh liên tiếp nhờ dòng tiền tham gia bắt đáy được kích hoạt một cách mạnh mẽ trở lại trong bối cảnh chỉ số VN-Index chạm đến ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1,000 điểm. Dòng tiền tham gia bắt đáy mạnh mẽ và lan tỏa tại hầu hết các nhóm cổ phiếu trong bối cảnh số mã tăng giá trở lại tăng giá chiếm ưu thế áp đảo so với số mã giảm giá.

Chỉ số VN-Index có khả năng cao đã hoàn thành sóng điều chỉnh 4 theo lý thuyết sóng Elliot. Nếu đà tăng điểm của phiên giao dịch 29/01/2021 được duy trì, chỉ số VN-Index có thể bắt đầu sóng tăng 5 với mức điểm mục tiêu tại ngưỡng 1,380 – 1,400 điểm.

VN-INDEX



ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 29/01/2021

| Nhóm chỉ báo | Chỉ báo | Điểm |
|--------------------------------|------------------------------|------|
| Xu hướng | EMA (3); EMA (10) & SMA (20) | -9 |
| Định hướng & Sức mạnh xu hướng | DMI & ADX | -2 |
| Dao động & Động lượng | RSI (14) | 1 |
| | MFI (14) | -2 |
| | Stochastic (14,3,3) | -3 |
| | MACD (12,26,9) | -3 |
| | CMF | 0 |
| Khối lượng | OBV | 0 |
| | Volume | 0 |
| Độ rộng | Advance - Decline | -1 |

Điểm đánh giá chung -55.88

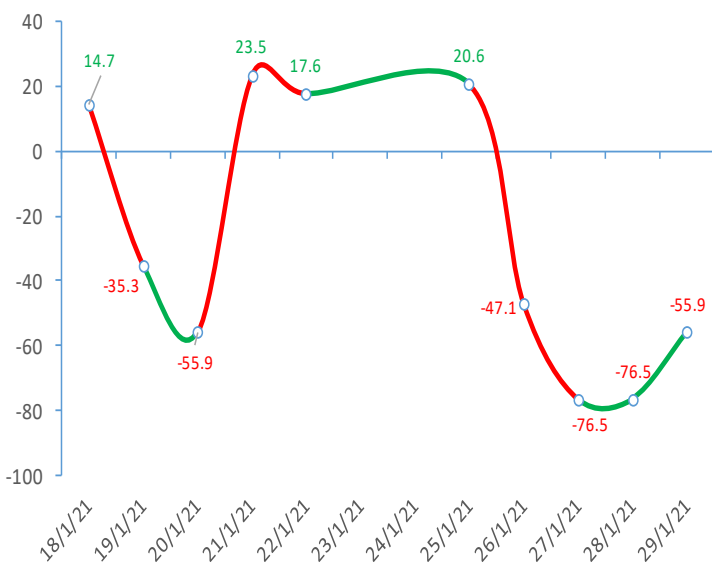
Nhận Định

Diễn biến giá giảm mạnh

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU VN30 29/01/2021

| STT | Mã CK | Điểm | Trạng thái |
|-----|-------|-------|-------------------|
| 1 | BID | -82.3 | Giảm giá rất mạnh |
| 2 | BVH | -71.1 | Giảm giá mạnh |
| 3 | CTG | -79.4 | Giảm giá rất mạnh |
| 4 | FPT | -51.4 | Giảm giá mạnh |
| 5 | GAS | -71.3 | Giảm giá mạnh |
| 6 | HDB | -59.7 | Giảm giá mạnh |
| 7 | HPG | -67.9 | Giảm giá mạnh |
| 8 | MBB | -62.3 | Giảm giá mạnh |
| 9 | MSN | -50.5 | Giảm giá mạnh |
| 10 | MWG | -57.4 | Giảm giá mạnh |
| 11 | PLX | -70.3 | Giảm giá mạnh |
| 12 | PNJ | -53.3 | Giảm giá mạnh |
| 13 | POW | -59.4 | Giảm giá mạnh |
| 14 | REE | -53.1 | Giảm giá mạnh |
| 15 | SSI | -73.4 | Giảm giá mạnh |
| 16 | STB | -69.3 | Giảm giá mạnh |
| 17 | TCB | -67.0 | Giảm giá mạnh |
| 18 | VCB | -74.1 | Giảm giá mạnh |
| 19 | VHM | -44.8 | Giảm giá |
| 20 | VIC | -45.1 | Giảm giá |
| 21 | VJC | -49.3 | Giảm giá |
| 22 | VNM | -41.9 | Giảm giá |
| 23 | VPB | -78.0 | Giảm giá rất mạnh |
| 24 | VRE | -63.0 | Giảm giá mạnh |

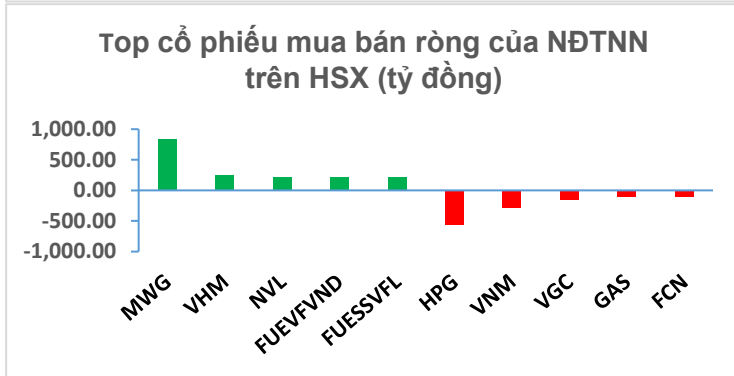
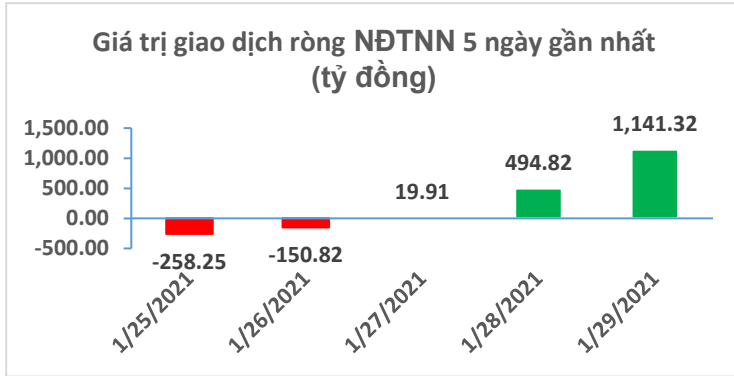
ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 10 PHIÊN GIAO DỊCH:



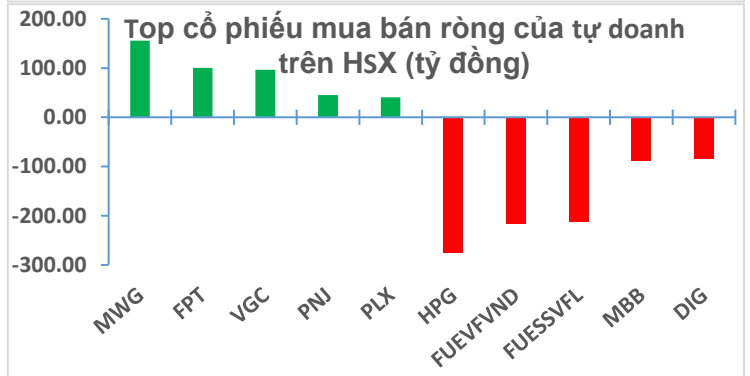
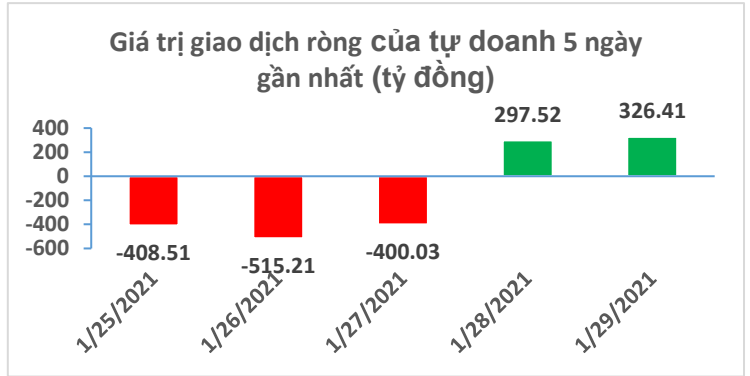
THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

| < -75 < | < -50 < | < -25 < | 0 | < +25 < | < +50 < | < +75 < |
|-------------------|---------------|----------|----------|----------|---------------|-------------------|
| Giảm giá rất mạnh | Giảm giá mạnh | Giảm giá | Đi ngang | Tăng giá | Tăng giá mạnh | Tăng giá rất mạnh |

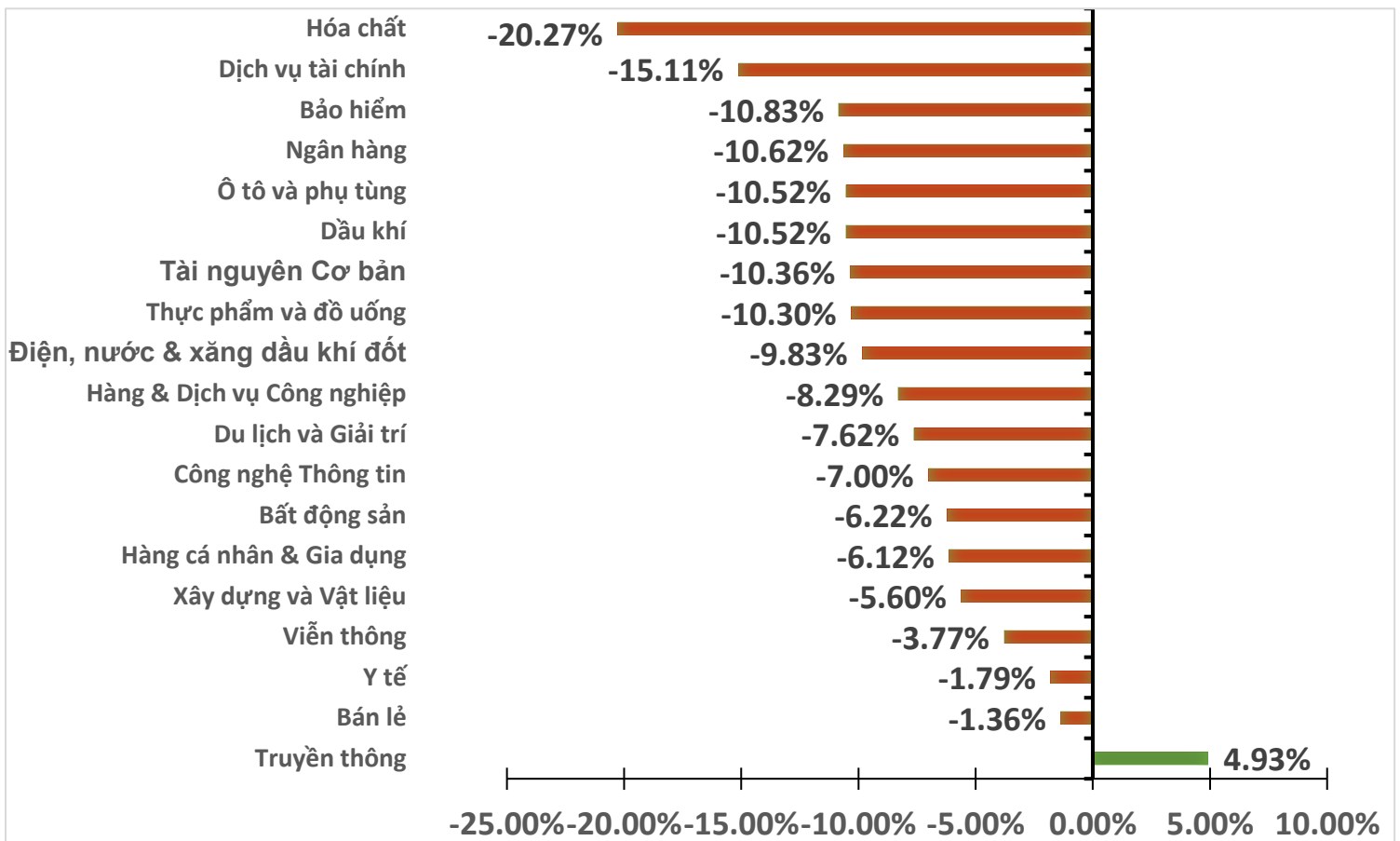
GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI



GIAO DỊCH TỰ DOANH



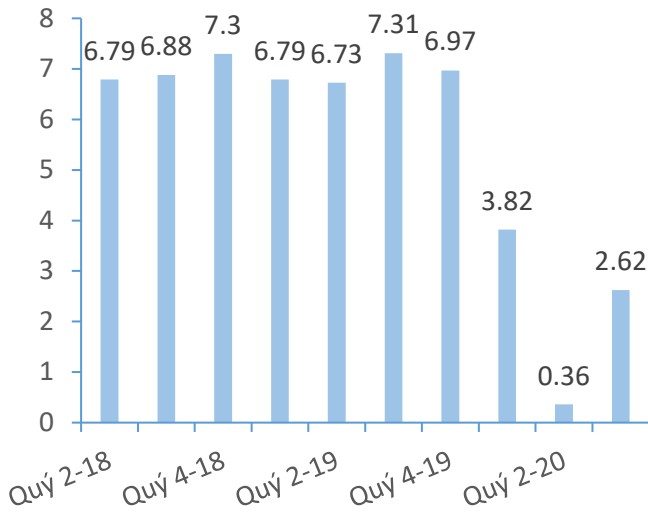
BIẾN ĐỘNG NHÓM NGÀNH TRONG TUẦN GIAO DỊCH 25/01 – 29/01/2020



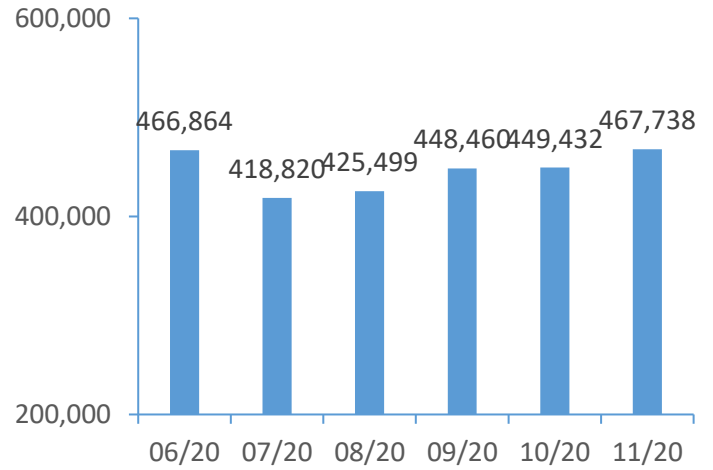
Nguồn: Bloomberg, Fiinpro

CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

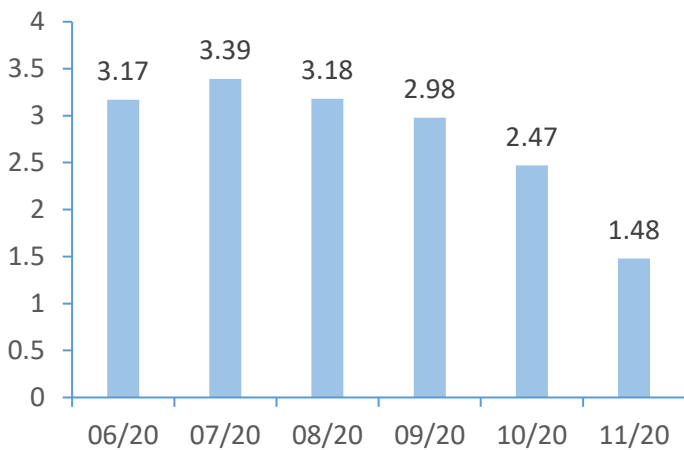
Tăng trưởng GDP Việt Nam (%)



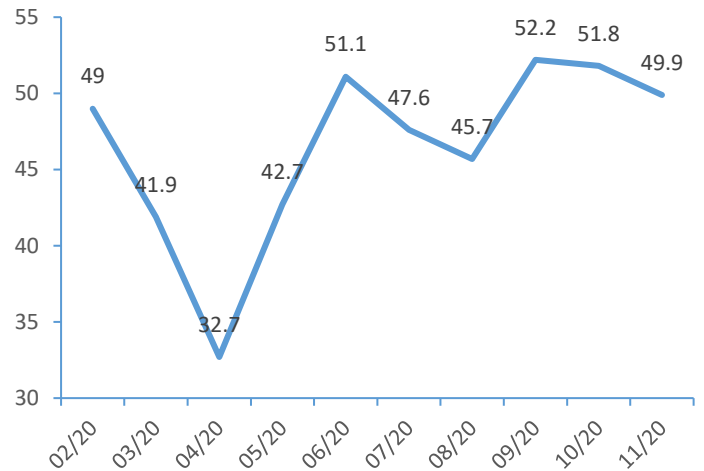
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (tỷ VND)



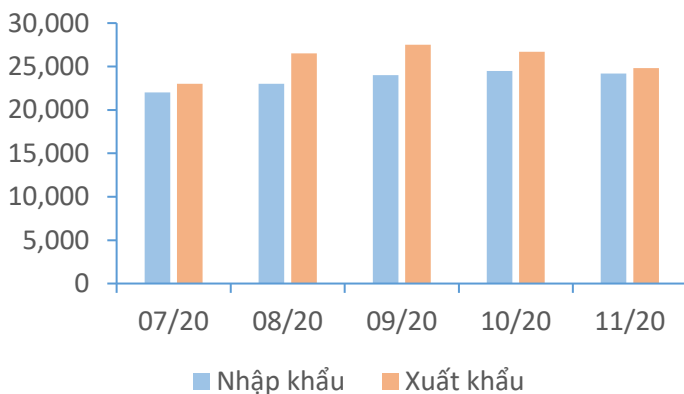
CPI Việt Nam (%)



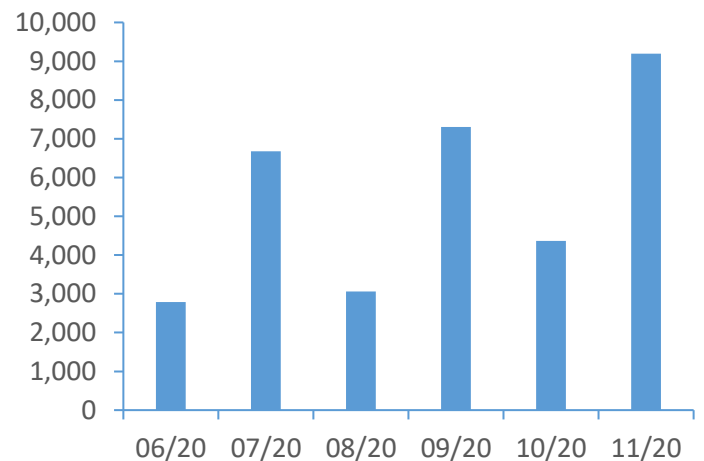
PMI



Giá trị xuất nhập khẩu của Việt Nam (triệu USD)



Tổng vốn FDI đăng ký triệu USD)



TIN KINH TẾ TÀI CHÍNH

Điểm tin

Nội dung

TTCK châu Á giảm mạnh trong phiên giao dịch ngày 29/01/2021

Chỉ số MSCI châu Á – Thái Bình Dương không gồm Nhật Bản giảm 1.12%. Thị trường Trung Quốc đi lên từ đầu phiên sau đó đảo chiều, chốt phiên Shanghai Composite giảm 0.63% còn Shenzhen Component giảm 0.612%. Hang Seng của Hong Kong giảm 0.94%. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 giảm 1.89% còn Topix giảm 1.64%. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 3.03%, sâu nhất khu vực. ASX 200 của Australia giảm 0.64%.

Kinh tế Mỹ sụt giảm 3.5% trong năm 2020

Mặc dù có sự tăng trưởng nhanh chóng trong 6 tháng cuối năm, kinh tế Mỹ đã sụt giảm 3.5% trong cả năm 2020, lần sụt giảm đầu tiên kể từ cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 và giảm sâu nhất kể từ năm 1946. Tuy nhiên, Quỹ Tiền tệ Quốc tế dự báo kinh tế Mỹ sẽ tăng trưởng 5,1% trong năm nay, trong khi các chuyên gia kinh tế theo khảo sát của tờ The Wall Street Journal cho rằng mức tăng trưởng của Mỹ sẽ là 4,3% dựa trên các chỉ số tích cực của quý IV năm ngoái.

CPI tháng 1 tăng thấp nhất trong 5 năm

Cụ thể, so với cùng kỳ năm trước CPI giảm 0.97%; trong đó, CPI khu vực thành thị giảm 0.60%, khu vực nông thôn giảm 1.38%. Lạm phát cơ bản tháng 01/2021 tăng 0.49% so với cùng kỳ năm 2020. Đây là các mức tăng thấp nhất của tháng 1 trong vòng 5 năm gần đây.

Giá gạo châu Á liên tiếp lập đỉnh mới

Việc Bangladesh tích cực mua gạo là một trong những lý do đẩy giá gạo Ấn Độ nói riêng và Châu Á nói chung tăng lên gần đây. Ngoài ra, Philippines cũng thông báo năm nay sẽ nhập khẩu tối thiểu 1,69 triệu tấn gạo để đảm bảo người dân có đủ gạo dùng và kho dự trữ có lượng gạo tương đương cho 90 ngày sử dụng. Theo đó, giá gạo tại các nước sản xuất gạo chủ chốt của Châu Á năm 2020 đã tăng 19 – 45%, sang năm 2021 tiếp tục tăng. Tuần này, giá gạo Ấn Độ cao nhất 2 năm, gạo Việt Nam đạt "đỉnh" gần 10 năm, trong khi gạo Thái Lan cao nhất 9 tháng.

Xuất khẩu cao su tiếp tục ghi nhận tín hiệu khả quan

Thị trường xuất khẩu cao su tháng 12/2020 tiếp tục khởi sắc, với lượng xuất khẩu đạt 226,128 tấn, trị giá 360,53 triệu USD, tăng tương ứng 4.5% và 8.9% so với tháng trước đó; giá xuất khẩu trung bình cũng tăng 4.2% lên 1,594.4 USD/tấn, theo số liệu sơ bộ của Tổng cục Hải quan. Lũy kế cả năm 2020, xuất khẩu cao su đạt 1,75 triệu tấn, tương đương 2,38 tỷ USD, giá trung bình 1,362.6 USD/tấn, tăng lần lượt 2.9%, 3.6% và 0.7% so với năm trước đó.

TIN DOANH NGHIỆP

| Mã CK | Điểm tin | Nội dung |
|-------|--|---|
| REE | Công bố KQKD quý IV/2020 | REE công bố báo cáo hợp nhất quý IV/2020 với doanh thu thuần tăng 26% lên 1,666 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp tăng 54% đạt hơn 457 tỷ đồng. Trong kỳ, doanh thu tài chính giảm 41% và các chi phí tài chính, bán hàng và quản lý đều tăng đáng kể so với cùng kỳ. Tuy nhiên, lợi nhuận từ các liên doanh liên kết cũng có đóng góp lớn với 457 tỷ đồng, tăng 42% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ tăng 45% đạt hơn 651 tỷ đồng. Đây là mức lãi lớn nhất theo quý công ty đạt được. |
| DCM | Công bố KQKD năm 2020 | DCM vừa công bố báo cáo tài chính quý IV/2020 với doanh thu thuần tăng 8% lên 2,268 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp cao gấp rưỡi cùng kỳ đạt 446 tỷ đồng, biên lợi nhuận gộp cải thiện lên gần 20%. Tính chung cả năm 2020, công ty ghi nhận doanh thu thuần tăng 7% lên 7,563 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế đạt hơn 665 tỷ đồng, tăng 55% so với năm 2019. Thu nhập trên mỗi cổ phần đạt 1,021 đồng. |
| VCS | Công bố KQKD quý IV/2020 | VCS công bố báo cáo hợp nhất quý IV/2020 với doanh thu thuần đạt 1,660 tỷ đồng, tăng 6.1% và lợi nhuận sau thuế 464,8 tỷ đồng, tăng 19.4% so với cùng kỳ năm trước. Đây cũng là quý có lợi nhuận lớn nhất của Vicostone từ khi thành lập tới nay. Lũy kế năm 2020, Vicostone đạt doanh thu thuần 5.660 tỷ đồng, tăng nhẹ 1,7%, trong khi Lợi nhuận trước thuế đạt 1.668 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 1.428 tỷ đồng, tăng 1,3% so với năm trước. |
| HSG | Công bố KQKD niên độ tài chính 2020-2021 | HSG vừa công bố kết quả kinh doanh hợp nhất quý I niên độ tài chính 2020-2021 (từ ngày 01/10 - 31/12/2020). Theo đó, doanh thu thuần đạt 9,099.6 tỷ đồng, tăng 38% so với cùng kỳ niên độ tài chính 2019 - 2020. Sau khi trừ chi phí lợi nhuận sau thuế đạt 572 tỷ đồng, tăng 216% so với cùng kỳ. |
| VRE | Công bố KQKD quý IV/2020 | Tổng doanh thu thuần hợp nhất của Vincom Retail trong quý IV đạt 3,253 tỷ đồng, tăng 16.8% so với cùng kỳ năm 2019 và tăng 84.8% so với quý trước. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 978 tỷ đồng, tăng 10.7% so với cùng kỳ năm trước và tăng 70.8% so với quý trước. |
| VNM | Thông báo giao dịch của cổ đông lớn | F&N Dairy Investments PTE.LTD, cổ đông lớn đăng ký mua hơn 20,89 triệu cổ phiếu VNM từ ngày 02/2 đến 03/3 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, cổ đông trên sẽ nâng sở hữu tại VNM từ hơn 369,75 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 17.69% lên 208,96 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 18.69%. |

Nguồn: CTS tổng hợp

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2020 thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBank Securities). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VietinBank Securities không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VietinBank Securities. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VietinBank Securities.

LIÊN HỆ

Hội Sở VietinBank Securities:

306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tel: +84.24.3974.1771 – Fax: +84.24.3974.1760

Website: www.cts.vn

Hotline: 1900.58.88.66